TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:23 /2019/QĐST-HNGĐ	*Mỏ Cày Bắc, ngày 28 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 355/2018/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Trường H, sinh năm 1990

Trú tại: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh B

- *Bị đơn:* Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1988

Trú tại: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trường H và chị Nguyễn Thị Ngọc D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc D sẽ trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Nhã C, sinh ngày 30/01/2017. Anh Nguyễn Trường H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01 năm 2019 cho đến khi cháu Nhã C tròn 18 tuổi, hình thức cấp dưỡng mỗi tháng cấp 01 lần.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình và các luật khác có liên quan. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung chưa thành niên, theo yêu cầu của một hoặc hai bên anh H, chị D, Tòa án có thể thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung: các bên trình bày tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên không xem xét

- Về nợ chung: Các bên trình bày không có nên không xem xét.

- Về án phí ly hôn anh Nguyễn Trường H tự nguyện chịu nên phải nộp 150.000 đồng và anh H phải chịu án phí cấp dưỡng 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0009697 ngày 30/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc nên anh H không còn phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre (1b);
- Đương sự (2b);
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc (2b);
- UBND xã Tân Thành Bình
Số 68 (09/2016) (1b);
- Chi cục THA DS huyện Mỏ Cày Bắc (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Hồng Thúy

-